

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 10A1

- Chủ nhiệm : Trần Thị Thủy Tiên

|       |    | T2      | T3        | T4      | T5        | T6        | T7       |
|-------|----|---------|-----------|---------|-----------|-----------|----------|
| SÁNG  | S1 | SHL     | Hóa học   | Ngữ văn | Vật lí    | Hóa học   | Vật lí   |
|       | S2 | Toán    | Hóa học   | Ngữ văn | Vật lí    | Hóa học   | Vật lí   |
|       | S3 | Toán    | Ngoại ngữ | Toán    | Ngoại ngữ | Ngữ văn   | Sinh học |
|       | S4 | Lịch Sử | Ngoại ngữ | Toán    | Ngoại ngữ | Ngữ văn   | Toán     |
|       | S5 |         |           |         |           |           |          |
| CHIỀU | C1 |         |           |         |           |           |          |
|       | C2 |         | Ngoại ngữ |         | GDCD      | Thể dục   |          |
|       | C3 |         | Ngữ văn   |         | GDQP-AN   | Thể dục   |          |
|       | C4 |         | Địa lí    |         | Tin học   | Công nghệ |          |
|       | C5 |         | Toán      |         | Tin học   | Địa lí    |          |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 10A2

- Chủ nhiệm : Nguyễn Hữu Lộc

|       |    | T2        | T3        | T4        | T5        | T6        | T7        |
|-------|----|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| SÁNG  | S1 | SHL       | Toán      | Tin học   | Toán      | Hóa học   | Địa lí    |
|       | S2 | Vật lí    | Toán      | Tin học   | Hóa học   | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ |
|       | S3 | Vật lí    | Vật lí    | Ngoại ngữ | Hóa học   | Ngữ văn   | Ngữ văn   |
|       | S4 | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Địa lí    | Sinh học  | Ngữ văn   | Ngữ văn   |
|       | S5 |           |           |           |           |           |           |
| CHIỀU | C1 |           |           |           |           |           |           |
|       | C2 |           |           | Ngữ văn   | Công nghệ | Toán      |           |
|       | C3 |           |           | Lịch Sử   | GDCD      | Toán      |           |
|       | C4 |           |           | Hóa học   | Vật lí    | Thể dục   |           |
|       | C5 |           |           | GDQP-AN   | Toán      | Thể dục   |           |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 10A3

- Chủ nhiệm : Đỗ Thị Mỹ Duyên

|       |    | T2        | T3        | T4        | T5        | T6      | T7      |
|-------|----|-----------|-----------|-----------|-----------|---------|---------|
| SÁNG  | S1 | SHL       | Ngữ văn   | Ngoại ngữ | Địa lí    | Lịch Sử | Ngữ văn |
|       | S2 | Hóa học   | Ngữ văn   | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Vật lí  | Ngữ văn |
|       | S3 | Hóa học   | Toán      | Toán      | Ngoại ngữ | Hóa học | Vật lí  |
|       | S4 | Ngoại ngữ | Toán      | Vật lí    | Ngữ văn   | Hóa học | Vật lí  |
|       | S5 |           |           |           |           |         |         |
| CHIỀU | C1 |           |           |           |           |         |         |
|       | C2 | GDCD      | Thể dục   |           | Tin học   |         |         |
|       | C3 | Địa lí    | Thể dục   |           | Tin học   |         |         |
|       | C4 | GDQP-AN   | Công nghệ |           | Toán      |         |         |
|       | C5 | Sinh học  | Toán      |           | Toán      |         |         |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 10A4

- Chủ nhiệm : Nguyễn Phương Thảo

|       |    | T2        | T3        | T4        | T5        | T6      | T7      |
|-------|----|-----------|-----------|-----------|-----------|---------|---------|
| SÁNG  | S1 | SHL       | Ngữ văn   | Công nghệ | Vật lí    | Ngữ văn | Ngữ văn |
|       | S2 | Toán      | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Vật lí    | Ngữ văn | Ngữ văn |
|       | S3 | Ngoại ngữ | Vật lí    | Địa lí    | Toán      | Hóa học | Toán    |
|       | S4 | Ngoại ngữ | Vật lí    | Toán      | Toán      | Hóa học | Toán    |
|       | S5 |           |           |           |           |         |         |
| CHIỀU | C1 |           |           |           |           |         |         |
|       | C2 | Thể dục   |           | GDQP-AN   | Địa lí    |         |         |
|       | C3 | Thể dục   |           | Lịch Sử   | Ngoại ngữ |         |         |
|       | C4 | Sinh học  |           | Hóa học   | Tin học   |         |         |
|       | C5 | GDCD      |           | Hóa học   | Tin học   |         |         |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 10A5

- Chủ nhiệm : Đào Hoài Thương

|       |    | T2        | T3      | T4        | T5       | T6      | T7      |
|-------|----|-----------|---------|-----------|----------|---------|---------|
| SÁNG  | S1 | SHL       | Hóa học | Toán      | Hóa học  | Vật lí  | Ngữ văn |
|       | S2 | Ngoại ngữ | Hóa học | Toán      | Hóa học  | Ngữ văn | Ngữ văn |
|       | S3 | Ngoại ngữ | Vật lí  | Ngoại ngữ | Sinh học | Lịch Sử | Toán    |
|       | S4 | Toán      | Vật lí  | Ngoại ngữ | Ngữ văn  | Địa lí  | Toán    |
|       | S5 |           |         |           |          |         |         |
| CHIỀU | C1 |           |         |           |          |         |         |
|       | C2 | Ngoại ngữ |         | Tin học   | Thể dục  |         |         |
|       | C3 | Ngữ văn   |         | Tin học   | Thể dục  |         |         |
|       | C4 | Địa lí    |         | Công nghệ | GDQP-AN  |         |         |
|       | C5 | Vật lí    |         | Toán      | GDCD     |         |         |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 10A6

- Chủ nhiệm : Trương Ngọc Phan

|       |    | T2        | T3        | T4        | T5        | T6      | T7      |
|-------|----|-----------|-----------|-----------|-----------|---------|---------|
| SÁNG  | S1 | SHL       | Ngữ văn   | Toán      | Ngoại ngữ | Vật lí  | Toán    |
|       | S2 | Ngoại ngữ | Ngữ văn   | Toán      | Hóa học   | Vật lí  | Toán    |
|       | S3 | Ngoại ngữ | Hóa học   | Vật lí    | Toán      | Địa lí  | Ngữ văn |
|       | S4 | Ngữ văn   | Hóa học   | Vật lí    | Toán      | Hóa học | Ngữ văn |
|       | S5 |           |           |           |           |         |         |
| CHIỀU | C1 |           |           |           |           |         |         |
|       | C2 | Địa lí    | Ngoại ngữ | Tin học   |           |         |         |
|       | C3 | Sinh học  | Ngoại ngữ | Tin học   |           |         |         |
|       | C4 | Lịch Sử   | Thể dục   | GDCD      |           |         |         |
|       | C5 | GDQP-AN   | Thể dục   | Công nghệ |           |         |         |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 10A7

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thanh Hoài

|       |    | T2        | T3        | T4      | T5        | T6        | T7      |
|-------|----|-----------|-----------|---------|-----------|-----------|---------|
| SÁNG  | S1 | SHL       | Ngoại ngữ | Địa lí  | Hóa học   | Ngoại ngữ | Lịch Sử |
|       | S2 | Ngoại ngữ | Ngữ văn   | Vật lí  | Vật lí    | Ngoại ngữ | Hóa học |
|       | S3 | Địa lí    | Toán      | Vật lí  | Toán      | Ngữ văn   | Ngữ văn |
|       | S4 | Vật lí    | Toán      | Hóa học | Toán      | Ngữ văn   | Ngữ văn |
|       | S5 |           |           |         |           |           |         |
| CHIỀU | C1 |           |           |         |           |           |         |
|       | C2 | Hóa học   | GDCD      |         | Ngoại ngữ |           |         |
|       | C3 | GDQP-AN   | Toán      |         | Công nghệ |           |         |
|       | C4 | Tin học   | Toán      |         | Thể dục   |           |         |
|       | C5 | Tin học   | Sinh học  |         | Thể dục   |           |         |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 10A8

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Thanh Phương (Hóa)

|       |    | T2        | T3      | T4        | T5      | T6        | T7        |
|-------|----|-----------|---------|-----------|---------|-----------|-----------|
| SÁNG  | S1 | SHL       | Hóa học | Ngữ văn   | Toán    | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ |
|       | S2 | Vật lí    | Hóa học | Ngữ văn   | Toán    | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ |
|       | S3 | Hóa học   | Ngữ văn | Ngoại ngữ | Vật lí  | Toán      | Toán      |
|       | S4 | Hóa học   | Vật lí  | Lịch Sử   | Vật lí  | Toán      | Toán      |
|       | S5 |           |         |           |         |           |           |
| CHIỀU | C1 |           |         |           |         |           |           |
|       | C2 | Công nghệ |         |           | Ngữ văn | GDQP-AN   |           |
|       | C3 | GDCD      |         |           | Ngữ văn | Sinh học  |           |
|       | C4 | Địa lí    |         |           | Tin học | Thể dục   |           |
|       | C5 | Địa lí    |         |           | Tin học | Thể dục   |           |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 10A9

- Chủ nhiệm : Huỳnh Mẫn Mẫn

| SÁNG  |    | T2       | T3      | T4        | T5        | T6       | T7        |
|-------|----|----------|---------|-----------|-----------|----------|-----------|
|       | S1 | SHL      | Địa Lí  | Lịch Sử   | Ngoại ngữ | Vật lí   | Toán      |
|       | S2 | Toán     | Địa Lí  | Công nghệ | Ngoại ngữ | Vật lí   | Toán      |
|       | S3 | Hóa học  | Hóa học | Toán      | Ngữ văn   | Ngữ văn  | Ngoại ngữ |
|       | S4 | Hóa học  | Hóa học | Toán      | Ngữ văn   | Ngữ văn  | Ngoại ngữ |
| CHIỀU | C1 |          |         |           |           |          |           |
|       | C2 | GD QP-AN |         |           | Vật lí    | Sinh học |           |
|       | C3 | Toán     |         |           | Vật lí    | GDCD     |           |
|       | C4 | Thể dục  |         |           | Ngữ văn   | Tin học  |           |
|       | C5 | Thể dục  |         |           | Ngoại ngữ | Tin học  |           |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 10A10

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Thanh Hương

| SÁNG  |    | T2      | T3        | T4       | T5        | T6        | T7      |
|-------|----|---------|-----------|----------|-----------|-----------|---------|
|       | S1 | SHL     | Vật lí    | Ngữ văn  | Toán      | Toán      | Ngữ văn |
|       | S2 | Lịch Sử | Vật lí    | Ngữ văn  | Toán      | Toán      | Ngữ văn |
|       | S3 | Vật lí  | Ngoại ngữ | Toán     | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Hóa học |
|       | S4 | Vật lí  | Ngoại ngữ | Hóa học  | Địa Lí    | Ngoại ngữ | Hóa học |
| CHIỀU | C1 |         |           |          |           |           |         |
|       | C2 |         | Ngữ văn   | GDCD     |           | Tin học   |         |
|       | C3 |         | Công nghệ | Địa Lí   |           | Tin học   |         |
|       | C4 |         | Thể dục   | GD QP-AN |           | Sinh học  |         |
|       | C5 |         | Thể dục   | Hóa học  |           | Toán      |         |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 10A11

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Ngọc Diệp

| SÁNG  |    | T2      | T3        | T4        | T5        | T6      | T7        |
|-------|----|---------|-----------|-----------|-----------|---------|-----------|
|       | S1 | SHL     | Ngữ văn   | Sinh học  | Toán      | Địa Lí  | Toán      |
|       | S2 | Vật lí  | Ngữ văn   | Ngoại ngữ | Toán      | Hóa học | Toán      |
|       | S3 | Vật lí  | Hóa học   | Ngữ văn   | Ngoại ngữ | Vật lí  | Ngoại ngữ |
|       | S4 | Hóa học | Hóa học   | Ngữ văn   | Ngoại ngữ | Vật lí  | Ngoại ngữ |
| CHIỀU | C1 |         |           |           |           |         |           |
|       | C2 |         | Công nghệ | Lịch Sử   | Tin học   |         |           |
|       | C3 |         | Địa Lí    | GD QP-AN  | Tin học   |         |           |
|       | C4 |         | Thể dục   | Toán      | GDCD      |         |           |
|       | C5 |         | Thể dục   | Toán      | Ngữ văn   |         |           |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 10A12

- Chủ nhiệm : Lê Thanh Mai

| SÁNG  |    | T2        | T3      | T4       | T5        | T6        | T7        |
|-------|----|-----------|---------|----------|-----------|-----------|-----------|
|       | S1 | SHL       | Ngữ văn | Toán     | Ngữ văn   | Toán      | Ngoại ngữ |
|       | S2 | Ngoại ngữ | Ngữ văn | Toán     | Lịch Sử   | Toán      | Ngoại ngữ |
|       | S3 | Vật lí    | Vật lí  | Sinh học | Hóa học   | Ngữ văn   | Hóa học   |
|       | S4 | Vật lí    | Vật lí  | Hóa học  | Ngoại ngữ | Ngữ văn   | Hóa học   |
| CHIỀU | C1 |           |         |          |           |           |           |
|       | C2 | Thể dục   |         |          | Toán      | Địa Lí    |           |
|       | C3 | Thể dục   |         |          | Toán      | Địa Lí    |           |
|       | C4 | Tin học   |         |          | Ngoại ngữ | GD QP-AN  |           |
|       | C5 | Tin học   |         |          | GDCD      | Công nghệ |           |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 10A13

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Ngọc Thu

| SÁNG  |    | T2      | T3        | T4        | T5        | T6        | T7      |
|-------|----|---------|-----------|-----------|-----------|-----------|---------|
|       | S1 | SHL     | Ngoại ngữ | Toán      | Ngữ văn   | Hóa học   | Ngữ văn |
|       | S2 | Lịch Sử | Ngoại ngữ | Toán      | Ngữ văn   | Ngữ văn   | Ngữ văn |
|       | S3 | Toán    | Địa Lí    | Ngoại ngữ | Hóa học   | Toán      | Vật lí  |
|       | S4 | Toán    | Địa Lí    | Ngoại ngữ | Hóa học   | Toán      | Vật lí  |
| CHIỀU | C1 |         |           |           |           |           |         |
|       | C2 |         | Sinh học  |           | Hóa học   | Vật lí    |         |
|       | C3 |         | GDCD      |           | Ngoại ngữ | Công nghệ |         |
|       | C4 |         | Vật lí    |           | Thể dục   | Tin học   |         |
|       | C5 |         | GD QP-AN  |           | Thể dục   | Tin học   |         |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 10A14

- Chủ nhiệm : Đậu Thị Loan

| SÁNG  |    | T2      | T3        | T4        | T5       | T6        | T7      |
|-------|----|---------|-----------|-----------|----------|-----------|---------|
|       | S1 | SHL     | Ngoại ngữ | Hóa học   | Toán     | Toán      | Hóa học |
|       | S2 | Ngữ văn | Ngoại ngữ | Vật lí    | Toán     | Toán      | Toán    |
|       | S3 | Ngữ văn | Ngữ văn   | Toán      | Hóa học  | Ngoại ngữ | Vật lí  |
|       | S4 | Vật lí  | Ngữ văn   | Ngoại ngữ | Hóa học  | Ngoại ngữ | Vật lí  |
| CHIỀU | C1 |         |           |           |          |           |         |
|       | C2 | Tin học | Thể dục   |           | GDCD     |           |         |
|       | C3 | Tin học | Thể dục   |           | Địa Lí   |           |         |
|       | C4 | Lịch Sử | Sinh học  |           | Địa Lí   |           |         |
|       | C5 | Ngữ văn | Công nghệ |           | GD QP-AN |           |         |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 10A15

- Chủ nhiệm : Ngô Thị Hiền

| SÁNG  |    | T2        | T3       | T4      | T5        | T6        | T7      |
|-------|----|-----------|----------|---------|-----------|-----------|---------|
|       | S1 | SHL       | Vật lí   | Hóa học | Ngoại ngữ | Ngữ văn   | Hóa học |
|       | S2 | Ngoại ngữ | Vật lí   | Hóa học | Sinh học  | Ngoại ngữ | Hóa học |
|       | S3 | Ngoại ngữ | Ngữ văn  | Ngữ văn | Toán      | Ngoại ngữ | Toán    |
|       | S4 | Toán      | Ngữ văn  | Ngữ văn | Toán      | Toán      | Toán    |
| CHIỀU | C1 |           |          |         |           |           |         |
|       | C2 | Địa Lí    | Thể dục  | Vật lí  |           |           |         |
|       | C3 | Địa Lí    | Thể dục  | Vật lí  |           |           |         |
|       | C4 | Công nghệ | GD QP-AN | Tin học |           |           |         |
|       | C5 | Lịch Sử   | GDCD     | Tin học |           |           |         |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 11A1

- Chủ nhiệm : Đinh Thị Nhật Liên

| SÁNG  |    | T2        | T3        | T4        | T5      | T6        | T7      |
|-------|----|-----------|-----------|-----------|---------|-----------|---------|
|       | S1 | GD QP-AN  |           |           |         | Địa Lí    | GDCD    |
|       | S2 | Ngữ văn   |           |           |         | Sinh học  | Lịch Sử |
|       | S3 | Ngữ văn   |           |           |         | Tin học   | Thể dục |
|       | S4 | Toán      |           |           |         | Công nghệ | Thể dục |
| CHIỀU | C1 |           |           |           |         |           |         |
|       | C2 | SHL       | Vật lí    | Ngoại ngữ | Toán    | Hóa học   | Ngữ văn |
|       | C3 | Ngữ văn   | Vật lí    | Ngoại ngữ | Toán    | Hóa học   | Ngữ văn |
|       | C4 | Ngữ văn   | Ngoại ngữ | Vật lí    | Hóa học | Toán      | Toán    |
|       | C5 | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Vật lí    | Hóa học | Toán      | Toán    |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 11A2

- Chủ nhiệm : Trần Thị Ngọc Trâm

|       |    | T2      | T3      | T4        | T5       | T6        | T7        |
|-------|----|---------|---------|-----------|----------|-----------|-----------|
| SÁNG  | S1 |         | Thế dục | GD QP-AN  |          | Hóa học   |           |
|       | S2 |         | Thế dục | Tin học   |          | Toán      |           |
|       | S3 |         | Ngữ văn | GD CD     |          | Toán      |           |
|       | S4 |         | Ngữ văn | Công nghệ |          | Địa Lí    |           |
|       | S5 |         |         |           |          |           |           |
| CHIỀU | C1 |         |         |           |          |           |           |
|       | C2 | SHL     | Vật lí  | Toán      | Toán     | Toán      | Ngoại ngữ |
|       | C3 | Ngữ văn | Vật lí  | Toán      | Sinh học | Toán      | Ngoại ngữ |
|       | C4 | Ngữ văn | Hóa học | Ngoại ngữ | Ngữ văn  | Ngoại ngữ | Hóa học   |
|       | C5 | Vật lí  | Lịch Sử | Vật lí    | Ngữ văn  | Ngoại ngữ | Hóa học   |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 11A3

- Chủ nhiệm : Trần Thị Lan Hương

|       |    | T2        | T3      | T4        | T5        | T6      | T7      |
|-------|----|-----------|---------|-----------|-----------|---------|---------|
| SÁNG  | S1 |           |         | Toán      | Ngoại ngữ | Lịch Sử |         |
|       | S2 |           |         | Công nghệ | Ngoại ngữ | Địa Lí  |         |
|       | S3 |           |         | Thế dục   | GD QP-AN  | GD CD   |         |
|       | S4 |           |         | Thế dục   | Sinh học  | Tin học |         |
|       | S5 |           |         |           |           |         |         |
| CHIỀU | C1 |           |         |           |           |         |         |
|       | C2 | SHL       | Vật lí  | Toán      | Toán      | Ngữ văn | Vật lí  |
|       | C3 | Ngoại ngữ | Vật lí  | Toán      | Toán      | Ngữ văn | Vật lí  |
|       | C4 | Ngữ văn   | Ngữ văn | Ngoại ngữ | Hóa học   | Toán    | Hóa học |
|       | C5 | Ngữ văn   | Ngữ văn | Ngoại ngữ | Hóa học   | Toán    | Hóa học |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 11A4

- Chủ nhiệm : Bùi Thanh Long

|       |    | T2        | T3      | T4       | T5       | T6        | T7        |
|-------|----|-----------|---------|----------|----------|-----------|-----------|
| SÁNG  | S1 |           |         | Tin học  | GD CD    | Thế dục   |           |
|       | S2 |           |         | Sinh học | Vật lí   | Thế dục   |           |
|       | S3 |           |         | Ngữ văn  | Địa Lí   | Công nghệ |           |
|       | S4 |           |         | Ngữ văn  | GD QP-AN | Lịch Sử   |           |
|       | S5 |           |         |          |          |           |           |
| CHIỀU | C1 |           |         |          |          |           |           |
|       | C2 | SHL       | Ngữ văn | Vật lí   | Toán     | Ngoại ngữ | Toán      |
|       | C3 | Toán      | Ngữ văn | Vật lí   | Hóa học  | Ngoại ngữ | Toán      |
|       | C4 | Toán      | Vật lí  | Hóa học  | Ngữ văn  | Hóa học   | Ngoại ngữ |
|       | C5 | Ngoại ngữ | Toán    | Toán     | Ngữ văn  | Hóa học   | Ngoại ngữ |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 11A5

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Thu Nga

|       |    | T2      | T3        | T4        | T5        | T6      | T7     |
|-------|----|---------|-----------|-----------|-----------|---------|--------|
| SÁNG  | S1 |         | Toán      |           | GD QP-AN  | Tin học |        |
|       | S2 |         | Sinh học  |           | Lịch Sử   | GD CD   |        |
|       | S3 |         | Vật lí    |           | Ngữ văn   | Thế dục |        |
|       | S4 |         | Công nghệ |           | Ngữ văn   | Thế dục |        |
|       | S5 |         |           |           |           |         |        |
| CHIỀU | C1 |         |           |           |           |         |        |
|       | C2 | SHL     | Toán      | Toán      | Hóa học   | Toán    | Toán   |
|       | C3 | Ngữ văn | Ngữ văn   | Địa Lí    | Hóa học   | Toán    | Toán   |
|       | C4 | Hóa học | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Ngữ văn | Vật lí |
|       | C5 | Hóa học | Vật lí    | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Ngữ văn | Vật lí |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 11A6

- Chủ nhiệm : Tạ Thị Bích Ngọc

|       |    | T2        | T3      | T4        | T5        | T6     | T7      |
|-------|----|-----------|---------|-----------|-----------|--------|---------|
| SÁNG  | S1 |           | Thế dục | Ngoại ngữ | Hóa học   |        |         |
|       | S2 |           | Thế dục | Địa Lí    | GD QP-AN  |        |         |
|       | S3 |           | GD CD   | Công nghệ | Tin học   |        |         |
|       | S4 |           | Ngữ văn | Sinh học  | Lịch Sử   |        |         |
|       | S5 |           |         |           |           |        |         |
| CHIỀU | C1 |           |         |           |           |        |         |
|       | C2 | SHL       | Toán    | Toán      | Ngoại ngữ | Toán   | Ngữ văn |
|       | C3 | Toán      | Toán    | Toán      | Ngoại ngữ | Toán   | Ngữ văn |
|       | C4 | Ngoại ngữ | Ngữ văn | Vật lí    | Hóa học   | Vật lí | Hóa học |
|       | C5 | Ngoại ngữ | Ngữ văn | Vật lí    | Ngữ văn   | Vật lí | Hóa học |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 11A7

- Chủ nhiệm : Lê Lệ Thúy

|       |    | T2        | T3        | T4      | T5      | T6        | T7      |
|-------|----|-----------|-----------|---------|---------|-----------|---------|
| SÁNG  | S1 | Lịch Sử   |           |         | Toán    | Tin học   |         |
|       | S2 | GD CD     |           |         | Toán    | Công nghệ |         |
|       | S3 | Địa Lí    |           |         | Thế dục | Hóa học   |         |
|       | S4 | GD QP-AN  |           |         | Thế dục | Toán      |         |
|       | S5 |           |           |         |         |           |         |
| CHIỀU | C1 |           |           |         |         |           |         |
|       | C2 | SHL       | Ngoại ngữ | Hóa học | Ngữ văn | Vật lí    | Ngữ văn |
|       | C3 | Vật lí    | Ngoại ngữ | Hóa học | Ngữ văn | Hóa học   | Ngữ văn |
|       | C4 | Ngoại ngữ | Toán      | Ngữ văn | Toán    | Ngoại ngữ | Vật lí  |
|       | C5 | Ngoại ngữ | Toán      | Ngữ văn | Toán    | Sinh học  | Vật lí  |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 11A8

- Chủ nhiệm : Trần Thị Ánh Tuyết

|       |    | T2      | T3        | T4        | T5       | T6        | T7        |
|-------|----|---------|-----------|-----------|----------|-----------|-----------|
| SÁNG  | S1 |         | Ngoại ngữ |           | Ngữ văn  |           | Địa Lí    |
|       | S2 |         | GD QP-AN  |           | Vật lí   |           | GD CD     |
|       | S3 |         | Thế dục   |           | Sinh học |           | Lịch Sử   |
|       | S4 |         | Thế dục   |           | Tin học  |           | Công nghệ |
|       | S5 |         |           |           |          |           |           |
| CHIỀU | C1 |         |           |           |          |           |           |
|       | C2 | SHL     | Toán      | Toán      | Ngữ văn  | Ngoại ngữ | Hóa học   |
|       | C3 | Hóa học | Toán      | Toán      | Ngữ văn  | Ngoại ngữ | Hóa học   |
|       | C4 | Vật lí  | Vật lí    | Ngoại ngữ | Toán     | Ngữ văn   | Ngữ văn   |
|       | C5 | Vật lí  | Hóa học   | Ngoại ngữ | Toán     | Ngữ văn   | Toán      |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 11A9

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Diễm Lan

|       |    | T2     | T3       | T4        | T5      | T6        | T7      |
|-------|----|--------|----------|-----------|---------|-----------|---------|
| SÁNG  | S1 |        | GD QP-AN | Công nghệ | Thế dục |           |         |
|       | S2 |        | Địa Lí   | Ngoại ngữ | Thế dục |           |         |
|       | S3 |        | Sinh học | Tin học   | Ngữ văn |           |         |
|       | S4 |        | GD CD    | Lịch Sử   | Ngữ văn |           |         |
|       | S5 |        |          |           |         |           |         |
| CHIỀU | C1 |        |          |           |         |           |         |
|       | C2 | SHL    | Hóa học  | Ngoại ngữ | Toán    | Ngoại ngữ | Hóa học |
|       | C3 | Toán   | Hóa học  | Ngoại ngữ | Toán    | Ngoại ngữ | Hóa học |
|       | C4 | Vật lí | Ngữ văn  | Ngữ văn   | Vật lí  | Toán      | Toán    |
|       | C5 | Vật lí | Ngữ văn  | Ngữ văn   | Vật lí  | Toán      | Toán    |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 11A10

- Chủ nhiệm : Trần Thu Huyền

|       |    | T2        | T3     | T4        | T5        | T6      | T7        |
|-------|----|-----------|--------|-----------|-----------|---------|-----------|
| SÁNG  | S1 | Ngoại ngữ |        | Thể dục   | Ngữ văn   |         |           |
|       | S2 | Lịch Sử   |        | Thể dục   | Ngữ văn   |         |           |
|       | S3 | GDQP-AN   |        | Tin học   | Công nghệ |         |           |
|       | S4 | Địa Lí    |        | Sinh học  | GDCD      |         |           |
|       | S5 |           |        |           |           |         |           |
| CHIỀU | C1 |           |        |           |           |         |           |
|       | C2 | SHL       | Vật lí | Ngữ văn   | Toán      | Hóa học | Vật lí    |
|       | C3 | Ngoại ngữ | Vật lí | Hóa học   | Toán      | Hóa học | Vật lí    |
|       | C4 | Toán      | Toán   | Toán      | Ngữ văn   | Ngữ văn | Ngoại ngữ |
|       | C5 | Toán      | Toán   | Ngoại ngữ | Hóa học   | Ngữ văn | Ngoại ngữ |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 11A11

- Chủ nhiệm : Lê Thị Lan Anh

|       |    | T2      | T3        | T4      | T5        | T6        | T7     |
|-------|----|---------|-----------|---------|-----------|-----------|--------|
| SÁNG  | S1 | Thể dục | Địa Lí    |         | Tin học   |           |        |
|       | S2 | Thể dục | Công nghệ |         | Ngoại ngữ |           |        |
|       | S3 | Toán    | Sinh học  |         | GDCD      |           |        |
|       | S4 | Lịch Sử | GDQP-AN   |         | Vật lí    |           |        |
|       | S5 |         |           |         |           |           |        |
| CHIỀU | C1 |         |           |         |           |           |        |
|       | C2 | SHL     | Ngữ văn   | Ngữ văn | Hóa học   | Ngoại ngữ | Vật lí |
|       | C3 | Ngữ văn | Ngữ văn   | Ngữ văn | Hóa học   | Ngoại ngữ | Vật lí |
|       | C4 | Ngữ văn | Ngoại ngữ | Hóa học | Toán      | Toán      | Toán   |
|       | C5 | Vật lí  | Ngoại ngữ | Hóa học | Toán      | Toán      | Toán   |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 11A12

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Ngân

|       |    | T2        | T3        | T4      | T5        | T6      | T7        |
|-------|----|-----------|-----------|---------|-----------|---------|-----------|
| SÁNG  | S1 |           | GDCD      |         | Vật lí    | Ngữ văn |           |
|       | S2 |           | Sinh học  |         | GDQP-AN   | Hóa học |           |
|       | S3 |           | Địa Lí    |         | Tin học   | Thể dục |           |
|       | S4 |           | Lịch Sử   |         | Công nghệ | Thể dục |           |
|       | S5 |           |           |         |           |         |           |
| CHIỀU | C1 |           |           |         |           |         |           |
|       | C2 | SHL       | Ngữ văn   | Ngữ văn | Hóa học   | Ngữ văn | Ngoại ngữ |
|       | C3 | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Ngữ văn | Hóa học   | Ngữ văn | Ngoại ngữ |
|       | C4 | Ngoại ngữ | Toán      | Toán    | Toán      | Toán    | Vật lí    |
|       | C5 | Hóa học   | Toán      | Toán    | Toán      | Vật lí  | Vật lí    |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 11A13

- Chủ nhiệm : Trương Minh Hoàng Hải Yến

|       |    | T2      | T3        | T4      | T5        | T6        | T7      |
|-------|----|---------|-----------|---------|-----------|-----------|---------|
| SÁNG  | S1 | GDCD    |           |         | Vật lí    | Công nghệ |         |
|       | S2 | Thể dục |           |         | Tin học   | Lịch Sử   |         |
|       | S3 | Thể dục |           |         | Ngữ văn   | Địa Lí    |         |
|       | S4 | GDQP-AN |           |         | Toán      | Sinh học  |         |
|       | S5 |         |           |         |           |           |         |
| CHIỀU | C1 |         |           |         |           |           |         |
|       | C2 | SHL     | Ngoại ngữ | Toán    | Ngoại ngữ | Hóa học   | Toán    |
|       | C3 | Vật lí  | Ngoại ngữ | Toán    | Ngoại ngữ | Toán      | Toán    |
|       | C4 | Vật lí  | Ngữ văn   | Vật lí  | Hóa học   | Toán      | Ngữ văn |
|       | C5 | Ngữ văn | Ngữ văn   | Hóa học | Hóa học   | Ngoại ngữ | Ngữ văn |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 11A14

- Chủ nhiệm : Trần Đình Nhân

|       |    | T2     | T3        | T4        | T5       | T6        | T7      |
|-------|----|--------|-----------|-----------|----------|-----------|---------|
| SÁNG  | S1 |        | Công nghệ | Địa Lí    | Lịch Sử  |           |         |
|       | S2 |        | GDQP-AN   | Tin học   | GDCD     |           |         |
|       | S3 |        | Thể dục   | Toán      | Ngữ văn  |           |         |
|       | S4 |        | Thể dục   | Toán      | Ngữ văn  |           |         |
|       | S5 |        |           |           |          |           |         |
| CHIỀU | C1 |        |           |           |          |           |         |
|       | C2 | SHL    | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Vật lí   | Vật lí    | Toán    |
|       | C3 | Vật lí | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Sinh học | Vật lí    | Toán    |
|       | C4 | Toán   | Hóa học   | Hóa học   | Ngữ văn  | Ngoại ngữ | Ngữ văn |
|       | C5 | Toán   | Hóa học   | Hóa học   | Ngữ văn  | Toán      | Ngữ văn |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 11A15

- Chủ nhiệm : Trần Nguyễn Hồng Ngọc

|       |    | T2      | T3        | T4      | T5        | T6        | T7      |
|-------|----|---------|-----------|---------|-----------|-----------|---------|
| SÁNG  | S1 | Toán    |           | GDCD    | GDQP-AN   |           |         |
|       | S2 | Vật lí  |           | Lịch Sử | Công nghệ |           |         |
|       | S3 | Thể dục |           | Tin học | Vật lí    |           |         |
|       | S4 | Thể dục |           | Toán    | Hóa học   |           |         |
|       | S5 |         |           |         |           |           |         |
| CHIỀU | C1 |         |           |         |           |           |         |
|       | C2 | SHL     | Ngoại ngữ | Vật lí  | Ngoại ngữ | Ngữ văn   | Toán    |
|       | C3 | Hóa học | Địa Lí    | Vật lí  | Ngoại ngữ | Ngữ văn   | Toán    |
|       | C4 | Hóa học | Sinh học  | Ngữ văn | Toán      | Ngoại ngữ | Ngữ văn |
|       | C5 | Toán    | Hóa học   | Ngữ văn | Toán      | Ngoại ngữ | Ngữ văn |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 12A1

- Chủ nhiệm : Nguyễn Xuân Giang

|       |    | T2      | T3        | T4        | T5        | T6      | T7        |
|-------|----|---------|-----------|-----------|-----------|---------|-----------|
| SÁNG  | S1 | SHL     | Ngoại ngữ | Sinh học  | Ngữ văn   | Toán    | Ngữ văn   |
|       | S2 | Vật lí  | Ngoại ngữ | Toán      | Ngữ văn   | Toán    | Ngữ văn   |
|       | S3 | Toán    | Hóa học   | Sinh học  | Toán      | Ngữ văn | Ngoại ngữ |
|       | S4 | Toán    | Hóa học   | Ngoại ngữ | Vật lí    | Vật lí  | Ngoại ngữ |
|       | S5 |         |           |           |           |         |           |
| CHIỀU | C1 |         |           |           |           |         |           |
|       | C2 | Hóa học |           | Địa Lí    | Ngoại ngữ | Thể dục |           |
|       | C3 | Lịch Sử |           | Hóa học   | Công nghệ | Thể dục |           |
|       | C4 | Tin học |           | Lịch Sử   | Toán      | GDQP-AN |           |
|       | C5 | Tin học |           | GDCD      | Vật lí    | GDQP-AN |           |

**Trường THPT Linh Trung****TKB HKI****(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 12A2

- Chủ nhiệm : Lê Hoàng Vũ

|       |    | T2      | T3        | T4        | T5        | T6      | T7        |
|-------|----|---------|-----------|-----------|-----------|---------|-----------|
| SÁNG  | S1 | SHL     | Vật lí    | Vật lí    | Toán      | Hóa học | Vật lí    |
|       | S2 | Toán    | Vật lí    | Ngoại ngữ | Toán      | Hóa học | Ngữ văn   |
|       | S3 | Ngữ văn | Hóa học   | Hóa học   | Ngoại ngữ | Toán    | Ngoại ngữ |
|       | S4 | Ngữ văn | Ngoại ngữ | Toán      | Ngoại ngữ | Toán    | Ngoại ngữ |
|       | S5 |         |           |           |           |         |           |
| CHIỀU | C1 |         |           |           |           |         |           |
|       | C2 |         | Sinh học  | Lịch Sử   | GDQP-AN   | Ngữ văn |           |
|       | C3 |         | Sinh học  | Công nghệ | GDQP-AN   | Ngữ văn |           |
|       | C4 |         | Toán      | Tin học   | Thể dục   | Lịch Sử |           |
|       | C5 |         | Địa Lí    | Tin học   | Thể dục   | GDCD    |           |

**Trường THPT Linh Trung**  
**TKB HKI**  
**(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 12A3

- Chủ nhiệm : Nguyễn Đình Ái Khanh

|       |    | T2       | T3        | T4        | T5        | T6        | T7        |
|-------|----|----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| SÁNG  | S1 | SHL      | Ngữ văn   | Ngoại ngữ | Ngữ văn   | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ |
|       | S2 | Địa Lí   | Ngữ văn   | Ngoại ngữ | Địa Lí    | Lịch Sử   | Lịch Sử   |
|       | S3 | Toán     | GDCD      | Địa Lí    | Vật lí    | Toán      | Toán      |
|       | S4 | Toán     | Hóa học   | Toán      | Ngoại ngữ | Toán      | Toán      |
|       | S5 |          |           |           |           |           |           |
| CHIỀU | C1 |          |           |           |           |           |           |
|       | C2 | GDCD     | Ngữ văn   | Công nghệ |           | GDQP-AN   |           |
|       | C3 | Hóa học  | Ngữ văn   | Vật lí    |           | GDQP-AN   |           |
|       | C4 | Sinh học | Ngoại ngữ | Tin học   |           | Thể dục   |           |
|       | C5 | Lịch Sử  | Sinh học  | Tin học   |           | Thể dục   |           |

**Trường THPT Linh Trung**  
**TKB HKI**  
**(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 12A4

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Thanh Phương (văn)

|       |    | T2        | T3        | T4        | T5        | T6      | T7       |
|-------|----|-----------|-----------|-----------|-----------|---------|----------|
| SÁNG  | S1 | SHL       | Vật lí    | Toán      | Hóa học   | Ngữ văn | Sinh học |
|       | S2 | Ngoại ngữ | Vật lí    | Toán      | Hóa học   | Ngữ văn | Vật lí   |
|       | S3 | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Toán      | Hóa học | Ngữ văn  |
|       | S4 | Toán      | Sinh học  | Ngoại ngữ | Toán      | Hóa học | Ngữ văn  |
|       | S5 |           |           |           |           |         |          |
| CHIỀU | C1 |           |           |           |           |         |          |
|       | C2 | Tin học   | Ngữ văn   | Lịch Sử   | Vật lí    |         |          |
|       | C3 | Tin học   | Toán      | Toán      | GDCD      |         |          |
|       | C4 | Lịch Sử   | Thể dục   | GDQP-AN   | Công nghệ |         |          |
|       | C5 | Địa Lí    | Thể dục   | GDQP-AN   | Ngoại ngữ |         |          |

**Trường THPT Linh Trung**  
**TKB HKI**  
**(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 12A5

- Chủ nhiệm : Phạm Thị Thanh Ngọc

|       |    | T2        | T3        | T4        | T5      | T6       | T7      |
|-------|----|-----------|-----------|-----------|---------|----------|---------|
| SÁNG  | S1 | SHL       | Ngữ văn   | Toán      | Ngữ văn | Vật lí   | Toán    |
|       | S2 | Toán      | Ngữ văn   | Toán      | Vật lí  | Vật lí   | Toán    |
|       | S3 | Hóa học   | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Toán    | Hóa học  | Ngữ văn |
|       | S4 | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Toán    | Hóa học  | Ngữ văn |
|       | S5 |           |           |           |         |          |         |
| CHIỀU | C1 |           |           |           |         |          |         |
|       | C2 | Lịch Sử   |           | Địa Lí    | Thể dục | Sinh học |         |
|       | C3 | Công nghệ |           | GDCD      | Thể dục | Sinh học |         |
|       | C4 | Ngoại ngữ |           | Vật lí    | GDQP-AN | Tin học  |         |
|       | C5 | Hóa học   |           | Lịch Sử   | GDQP-AN | Tin học  |         |

**Trường THPT Linh Trung**  
**TKB HKI**  
**(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 12A6

- Chủ nhiệm : Lê Quang Hòa

|       |    | T2       | T3        | T4        | T5       | T6        | T7        |
|-------|----|----------|-----------|-----------|----------|-----------|-----------|
| SÁNG  | S1 | SHL      | Ngữ văn   | Vật lí    | Hóa học  | Ngoại ngữ | Hóa học   |
|       | S2 | Hóa học  | Ngữ văn   | Hóa học   | Sinh học | Toán      | Ngoại ngữ |
|       | S3 | Toán     | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Toán     | Ngữ văn   | Toán      |
|       | S4 | Toán     | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Vật lí   | Ngữ văn   | Toán      |
|       | S5 |          |           |           |          |           |           |
| CHIỀU | C1 |          |           |           |          |           |           |
|       | C2 | Sinh học | GDQP-AN   | Tin học   |          | Toán      |           |
|       | C3 | Địa Lí   | GDQP-AN   | Tin học   |          | Vật lí    |           |
|       | C4 | Thể dục  | GDCD      | Lịch Sử   |          | Vật lí    |           |
|       | C5 | Thể dục  | Ngữ văn   | Lịch Sử   |          | Công nghệ |           |

**Trường THPT Linh Trung**  
**TKB HKI**  
**(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 12A7

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Thu Hà

|       |    | T2      | T3       | T4        | T5        | T6      | T7      |
|-------|----|---------|----------|-----------|-----------|---------|---------|
| SÁNG  | S1 | SHL     | Hóa học  | Toán      | Ngữ văn   | Toán    | Ngữ văn |
|       | S2 | Toán    | Hóa học  | Toán      | Ngữ văn   | Toán    | Ngữ văn |
|       | S3 | Vật lí  | Sinh học | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Hóa học | Toán    |
|       | S4 | Vật lí  | Sinh học | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Hóa học | Toán    |
|       | S5 |         |          |           |           |         |         |
| CHIỀU | C1 |         |          |           |           |         |         |
|       | C2 | Lịch Sử |          | Vật lí    | Tin học   | GDQP-AN |         |
|       | C3 | Lịch Sử |          | Vật lí    | Tin học   | GDQP-AN |         |
|       | C4 | Ngữ văn |          | Địa Lí    | Ngoại ngữ | Thể dục |         |
|       | C5 | GDCD    |          | Công nghệ | Ngoại ngữ | Thể dục |         |

**Trường THPT Linh Trung**  
**TKB HKI**  
**(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 12A8

- Chủ nhiệm : Vương Huy Sơn

|       |    | T2      | T3        | T4        | T5       | T6        | T7        |
|-------|----|---------|-----------|-----------|----------|-----------|-----------|
| SÁNG  | S1 | SHL     | Toán      | Ngoại ngữ | Toán     | Toán      | Ngữ văn   |
|       | S2 | Hóa học | Toán      | Ngoại ngữ | Toán     | Toán      | Ngữ văn   |
|       | S3 | Hóa học | Hóa học   | Vật lí    | Ngữ văn  | Ngoại ngữ | Toán      |
|       | S4 | Lịch Sử | Vật lí    | Vật lí    | Ngữ văn  | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ |
|       | S5 |         |           |           |          |           |           |
| CHIỀU | C1 |         |           |           |          |           |           |
|       | C2 |         | Địa Lí    | GDQP-AN   | Sinh học | Tin học   |           |
|       | C3 |         | Công nghệ | GDQP-AN   | Ngữ văn  | Tin học   |           |
|       | C4 |         | Hóa học   | Thể dục   | Sinh học | GDCD      |           |
|       | C5 |         | Ngoại ngữ | Thể dục   | Vật lí   | Lịch Sử   |           |

**Trường THPT Linh Trung**  
**TKB HKI**  
**(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 12A9

- Chủ nhiệm : Lê Đình Hùng

|       |    | T2        | T3        | T4      | T5        | T6        | T7       |
|-------|----|-----------|-----------|---------|-----------|-----------|----------|
| SÁNG  | S1 | SHL       | Ngoại ngữ | Hóa học | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Toán     |
|       | S2 | Hóa học   | Ngoại ngữ | Hóa học | Vật lí    | Ngoại ngữ | Toán     |
|       | S3 | Toán      | Vật lí    | Ngữ văn | Vật lí    | Toán      | Sinh học |
|       | S4 | Ngữ văn   | Vật lí    | Ngữ văn | Toán      | Toán      | Sinh học |
|       | S5 |           |           |         |           |           |          |
| CHIỀU | C1 |           |           |         |           |           |          |
|       | C2 | Ngoại ngữ | Ngữ văn   | Thể dục |           | Toán      |          |
|       | C3 | Lịch Sử   | Ngữ văn   | Thể dục |           | Hóa học   |          |
|       | C4 | GDCD      | Lịch Sử   | GDQP-AN |           | Tin học   |          |
|       | C5 | Địa Lí    | Công nghệ | GDQP-AN |           | Tin học   |          |

**Trường THPT Linh Trung**  
**TKB HKI**  
**(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 12A10

- Chủ nhiệm : Quách Thị Hường

|       |    | T2        | T3       | T4        | T5       | T6        | T7      |
|-------|----|-----------|----------|-----------|----------|-----------|---------|
| SÁNG  | S1 | SHL       | Hóa học  | Ngoại ngữ | Sinh học | Ngoại ngữ | Vật lí  |
|       | S2 | Ngữ văn   | Hóa học  | Ngoại ngữ | Hóa học  | Ngoại ngữ | Vật lí  |
|       | S3 | Ngoại ngữ | Toán     | Toán      | Vật lí   | Toán      | Ngữ văn |
|       | S4 | Ngoại ngữ | Toán     | Toán      | Toán     | Toán      | Ngữ văn |
|       | S5 |           |          |           |          |           |         |
| CHIỀU | C1 |           |          |           |          |           |         |
|       | C2 | Tin học   | Lịch Sử  |           | GDQP-AN  | Hóa học   |         |
|       | C3 | Tin học   | Lịch Sử  |           | GDQP-AN  | Công nghệ |         |
|       | C4 | Địa Lí    | Sinh học |           | Thể dục  | Ngữ văn   |         |
|       | C5 | GDCD      | Vật lí   |           | Thể dục  | Ngữ văn   |         |

**Trường THPT Linh Trung**  
**TKB HKI**  
**(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 12A11  
- Chủ nhiệm : Hồ Phương

|       |    | T2        | T3        | T4      | T5        | T6       | T7        |
|-------|----|-----------|-----------|---------|-----------|----------|-----------|
| SÁNG  | S1 | SHL       | Ngữ văn   | Toán    | Địa Lí    | Lịch Sử  | Toán      |
|       | S2 | Ngữ văn   | Ngữ văn   | Lịch Sử | Ngoại ngữ | Hóa học  | Toán      |
|       | S3 | Ngữ văn   | Ngoại ngữ | Lịch Sử | Ngoại ngữ | Toán     | Ngoại ngữ |
|       | S4 | Toán      | GDCD      | Địa Lí  | Ngữ văn   | Toán     | Ngoại ngữ |
|       | S5 |           |           |         |           |          |           |
| CHIỀU | C1 |           |           |         |           |          |           |
|       | C2 | Vật lí    | Toán      |         | Thể dục   | Tin học  |           |
|       | C3 | Vật lí    | Hóa học   |         | Thể dục   | Tin học  |           |
|       | C4 | GDCD      | Địa Lí    |         | GDQP-AN   | Sinh học |           |
|       | C5 | Công nghệ | Ngoại ngữ |         | GDQP-AN   | Sinh học |           |

**Trường THPT Linh Trung**  
**TKB HKI**  
**(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 12A12  
- Chủ nhiệm : Trần Thị Nụ

|       |    | T2        | T3        | T4        | T5      | T6        | T7      |
|-------|----|-----------|-----------|-----------|---------|-----------|---------|
| SÁNG  | S1 | SHL       | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Vật lí  | Toán      | Ngữ văn |
|       | S2 | Toán      | GDCD      | GDCD      | Toán    | Toán      | Địa Lí  |
|       | S3 | Ngoại ngữ | Ngữ văn   | Hóa học   | Lịch Sử | Ngoại ngữ | Toán    |
|       | S4 | Địa Lí    | Ngữ văn   | Hóa học   | Lịch Sử | Lịch Sử   | Toán    |
|       | S5 |           |           |           |         |           |         |
| CHIỀU | C1 |           |           |           |         |           |         |
|       | C2 | Ngoại ngữ | Thể dục   |           | Ngữ văn | Công nghệ |         |
|       | C3 | Ngoại ngữ | Thể dục   |           | Ngữ văn | Vật lí    |         |
|       | C4 | Tin học   | GDQP-AN   |           | Toán    | Sinh học  |         |
|       | C5 | Tin học   | GDQP-AN   |           | Địa Lí  | Sinh học  |         |

**Trường THPT Linh Trung**  
**TKB HKI**  
**(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 12A13  
- Chủ nhiệm : Hà Thị Hải

|       |    | T2      | T3        | T4      | T5        | T6      | T7        |
|-------|----|---------|-----------|---------|-----------|---------|-----------|
| SÁNG  | S1 | SHL     | Toán      | Ngữ văn | Ngữ văn   | Toán    | Ngoại ngữ |
|       | S2 | Địa Lí  | Toán      | Địa Lí  | Ngữ văn   | Toán    | Ngoại ngữ |
|       | S3 | Toán    | Ngoại ngữ | Lịch Sử | Địa Lí    | Lịch Sử | Ngữ văn   |
|       | S4 | GDCD    | Ngoại ngữ | Lịch Sử | Ngoại ngữ | GDCD    | Ngữ văn   |
|       | S5 |         |           |         |           |         |           |
| CHIỀU | C1 |         |           |         |           |         |           |
|       | C2 | GDQP-AN | Tin học   | Hóa học | Sinh học  |         |           |
|       | C3 | GDQP-AN | Tin học   | Hóa học | Sinh học  |         |           |
|       | C4 | Thể dục | Vật lí    | Toán    | Ngoại ngữ |         |           |
|       | C5 | Thể dục | Vật lí    | Toán    | Công nghệ |         |           |

**Trường THPT Linh Trung**  
**TKB HKI**  
**(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 12A14  
- Chủ nhiệm : Cao Thị Mơ

|       |    | T2        | T3        | T4        | T5        | T6        | T7      |
|-------|----|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|---------|
| SÁNG  | S1 | SHL       | GDCD      | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Ngữ văn   | Toán    |
|       | S2 | GDCD      | Lịch Sử   | Ngữ văn   | Ngoại ngữ | Ngữ văn   | Toán    |
|       | S3 | Toán      | Ngoại ngữ | Toán      | Toán      | Ngoại ngữ | Ngữ văn |
|       | S4 | Toán      | Địa Lí    | Toán      | Địa Lí    | Ngoại ngữ | Ngữ văn |
|       | S5 |           |           |           |           |           |         |
| CHIỀU | C1 |           |           |           |           |           |         |
|       | C2 | Công nghệ | Địa Lí    | Hóa học   |           | Thể dục   |         |
|       | C3 | Sinh học  | Lịch Sử   | Lịch Sử   |           | Thể dục   |         |
|       | C4 | Hóa học   | Tin học   | Vật lí    |           | GDQP-AN   |         |
|       | C5 | Sinh học  | Tin học   | Vật lí    |           | GDQP-AN   |         |

**Trường THPT Linh Trung**  
**TKB HKI**  
**(Từ 04/01/2022)**

- Tên lớp : 12A15  
- Chủ nhiệm : Nguyễn Ngọc Thanh Kiều

|       |    | T2        | T3        | T4      | T5        | T6        | T7      |
|-------|----|-----------|-----------|---------|-----------|-----------|---------|
| SÁNG  | S1 | SHL       | Ngữ văn   | Lịch Sử | Toán      | GDCD      | Toán    |
|       | S2 | Ngoại ngữ | Ngữ văn   | Toán    | Toán      | Địa Lí    | Toán    |
|       | S3 | Lịch Sử   | Ngoại ngữ | Toán    | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Địa Lí  |
|       | S4 | Ngữ văn   | Ngoại ngữ | GDCD    | Ngoại ngữ | Toán      | Lịch Sử |
|       | S5 |           |           |         |           |           |         |
| CHIỀU | C1 |           |           |         |           |           |         |
|       | C2 | Thể dục   | Tin học   | Hóa học | Ngữ văn   |           |         |
|       | C3 | Thể dục   | Tin học   | Hóa học | Ngữ văn   |           |         |
|       | C4 | GDQP-AN   | Công nghệ | Vật lí  | Sinh học  |           |         |
|       | C5 | GDQP-AN   | Địa Lí    | Vật lí  | Sinh học  |           |         |